

NGUỒN GỐC, SỰ TÍCH & Ý NGHĨA TẾT TRUNG THU



1. Sự tích nhà Vua dạo chơi Cung Trăng vào Rằm Tháng Tám

Chuyện xưa kể lại, vào đêm rằm tháng 8 âm lịch năm đó, trăng rất tròn và sáng như gương. Nhà vua Đường Minh Hoàng (713–741 Tây Lịch) thấy thế nên dạo ngoài vườn Ngự Uyển, hóng gió mát ngắm trăng thanh. Nhà vua đang thưởng thức cảnh đẹp thì gặp đạo sĩ có phép tiên, đạo sĩ này đã làm phép đưa nhà vua lên cung trăng.

Ở cung trăng, khung cảnh hoa lệ vô vùng. Nhà vua say mê thưởng thức cảnh tiên cùng điệu múa, giọng hát của các nàng tiên xinh đẹp. Mải đắm chìm, nhà vua quên cả trời gần sáng. Đạo sĩ phải nhắc, nhà vua mới ra về nhưng trong lòng thì vẫn rất luyến tiếc nơi này.

Về tới hoàng cung, nhà vua còn vấn vương cảnh tiên đêm rằm nên cứ đến rằm tháng 8 hằng năm, vua lại ra lệnh cho dân gian tổ chức rước đèn và bày tiệc ăn mừng. Còn nhà vua cùng với Dương Quý Phi thì cùng nhau uống rượu dưới trăng ngắm đoàn cung nữ múa hát để hồi tưởng lại lần đi đến cung trăng vô cùng kỳ diệu trong đời.

Kể từ đó, việc tổ chức rước đèn và bày tiệc trong ngày rằm tháng tám đã trở thành phong tục của dân gian.

Cũng có người kể rằng, tục giăng đèn bày cỗ trong ngày rằm tháng tám âm lịch là do ngày này chính là sinh nhật của vua Đường Minh Hoàng. Vì ngày rằm tháng 8 là ngày sinh nhật của vua nên triều đình nhà Đường đã ra lệnh cho dân chúng khắp nơi trong nước treo đèn và bày tiệc ăn mừng, hân hoan chúc thọ nhà vua.

Từ đó, việc treo đèn bày cỗ trong ngày rằm tháng tám trở thành tục lệ. Người Hoa và người Việt đều làm bánh Trung Thu để cúng, ăn, biếu thân bằng quyến thuộc, và đãi khách. Người Hoa và người Việt đều tổ chức rước đèn trong đêm Trung Thu.

2. Sự tích chị Hằng Nga

Một điển tích khác về Tết Trung Thu gắn liền với vợ chồng Hậu Nghệ và Hằng Nga. Cả 2 từng là những vị thần bất tử sống trên mặt trăng nhưng chỉ bởi lòng đố kỵ, ghen ghét, Hậu Nghệ đã bị vu oan và sau đó bị đày làm thường dân.



Một ngày kia, mười người con trai của Ngọc Hoàng biến thành mười mặt trời, làm cho mặt đất trở nên nóng bỏng và khô cằn. Thất bại trong việc ra lệnh cho các con mình ngừng phá hủy mặt đất, Ngọc Hoàng triệu Hậu Nghệ đến cứu giúp. Hậu Nghệ, bằng tài bắn cung của mình, đã bắn hạ chín mặt trời, chỉ để lại một người con trai Ngọc Hoàng làm mặt [trời].

Để trả ơn, nhà vua đã trao cho chàng một viên thuốc trường sinh bất tử và dặn rằng sau thời hạn một năm mới được uống. Hậu Nghệ mang thuốc về nhà và cất nó trong một cái hộp dặn Hằng Nga không được mở chiếc hộp.

Nhân lúc Hậu Nghệ không có nhà, Hằng Nga đã mở chiếc hộp và nuốt chửng viên thuốc. Đúng lúc đó, Hậu Nghệ về nhưng không kịp ngăn lại, Hằng Nga đã bay lên mặt trăng. Từ đó, dù thương nhớ chồng nhưng Hằng Nga vẫn không thể nào xuống trần gian được.

Dưới trần gian, Hậu Nghệ cũng nhớ thương vợ khôn nguôi nên đã xây một lâu đài trong mặt trời và đặt tên là “Duong”, Hằng Nga cũng xây một lâu đài tương tự đặt tên là “Âm”.

Cứ mỗi năm một lần, vào rằm tháng 8, Hằng Nga và Hậu Nghệ được đoàn tụ trong hạnh phúc.

3. Sự tích chú CUỘI Cung Trăng

Ở Việt Nam, truyền thuyết của chị Hằng lại gắn với chú Cuội. Chuyện kể rằng, ngày xưa có nàng tiên nữ là Hằng Nga, xinh đẹp và rất yêu trẻ con. Nàng thường xuống trần gian chơi cùng trẻ em dù tiên giới không cho phép.

Một hôm Ngọc Hoàng tổ chức cuộc thi “Làm bánh ngày rằm”, ai làm được bánh ngon, đẹp, và lạ mắt sẽ được trọng thưởng.

Hằng Nga đã xuống trần gian thăm hỏi và gặp được Cuội – anh chàng chuyên gia nói dóc. Cuội bày cho Hằng Nga cách là cứ bỏ tất cả nguyên liệu hòa lại rồi đem nướng lên. Kỳ lạ những chiếc bánh ra lò thơm phức, các em nhỏ ăn đều khen rất ngon.

Sau đó, Hằng Nga trở về cung trăng và đem những chiếc bánh để dự thi. Nhưng vì Cuội lưu luyến không muốn rời xa Hằng Nga nên đã nắm lấy tay nàng và sức mạnh kỳ lạ đã kéo cả chàng cùng cây đa đầu làng lên tận cung trăng. Ngồi trên cây đa, Cuội có thể thấy bọn trẻ đang chơi đùa, đôi lúc nhớ nhà, nhớ em, Cuội chỉ biết ngồi khóc và buồn bã.

Những chiếc bánh của Hằng Nga đã giành giải nhất và lấy tên là “bánh Trung Thu”, nàng đã ước mỗi năm cứ rằm tháng tám, nàng cùng chú Cuội được xuống trần gian chơi cùng các em nhỏ. Từ đó, Ngọc Hoàng đặt tên cho rằm tháng tám là “Tết Trung Thu” – dịp tết vui chơi của các em nhỏ.

4. Ý nghĩa Tết TRUNG THU

Tết Trung Thu mới đầu là tết của người lớn để thưởng thức phong cảnh, ăn bánh, và uống trà ngắm trăng rằm vào giữa tiết Thu. Ngày này trời cao trăng sáng, rất thích hợp để xem thiên tượng, dự đoán mùa màng và vận mệnh quốc gia.

Dần dần Tết Trung Thu trở thành Tết trẻ em vì các tập tục như thắp đèn, phá cỗ rất được các bạn nhỏ yêu thích. Theo phong tục người Việt, bố mẹ bày cỗ cho các con để mừng Trung Thu, mua và làm đủ thứ lồng đèn thắp bằng nến để treo trong nhà và để các con rước đèn. Đây là dịp để con cái hiểu được sự săn sóc quý mến của cha mẹ đối với mình.

Đồng thời, ngày này cũng là dịp cho con cháu tỏ lòng biết ơn ông bà cha mẹ, và cũng để người đời tỏ lòng săn sóc lẫn nhau. Người ta mua bánh Trung Thu, trà, rượu để cúng tổ tiên, biếu ông bà, cha mẹ, thầy cô, bạn bè, họ hàng, và các ân nhân khác. Vì thế, tình yêu gia đình, tình làng xóm, tình thân hữu lại càng khăng khít thêm.

Phong tục tốt đẹp này vẫn được lưu giữ cho đến ngày nay. Không những thế, với mỗi thời thế khác nhau thì ngày Tết Trung Thu cũng có ý nghĩa phù hợp với từng giai đoạn.

Ngày nay, khi các gia đình nhỏ thường sống riêng, con cái thường đi xa để làm việc, nhịp sống trở nên gấp gáp hơn thì ngày Tết Trung Thu chính là một dịp để mọi người trong gia đình cùng sum họp lại bên nhau. Bỏ qua những hối hả trong cuộc sống, tạm gác lại những bươn chải mưu toan.

Đêm Trung Thu là đêm cả nhà cùng nhau trò chuyện, quan tâm và săn sóc cho nhau. Cùng kể cho nhau nghe những câu chuyện phương xa, hay những chuyện vui nhỏ nơi quê nhà. Cứ như thế, Tết Trung Thu dần dần trở thành ngày tết của gia đình, của tình thân.

5. Gia đình đoàn tụ đêm TRUNG THU

Theo phong tục người Việt, tất cả các thành viên trong gia đình đều mong muốn quây quần bên nhau cùng làm cỗ cúng gia tiên.

Khi đêm xuống, mặt đất ngập tràn ánh trăng vàng, xóm làng cùng nhau tụ họp uống nước chè xanh, ăn bánh, ngắm trăng, và bày hoa quả, bánh kẹo cho trẻ em vui chơi, rước đèn, múa lân, trông trăng, phá cỗ...

Cũng vào trong đêm Trung Thu người ta thường mua bánh, trà, rượu để cúng tổ tiên, biếu ông bà, cha mẹ, thầy cô, bạn bè, họ hàng, và các ân nhân khác. Thật là dịp tốt để con cháu tỏ lòng biết ơn ông bà cha mẹ và để người đời tỏ lòng săn sóc lẫn nhau.

6. Múa Lân trong ngày Tết TRUNG THU

Người Hoa hay tổ chức múa lân trong dịp Tết Nguyên Đán. Người Việt lại đặc biệt tổ chức múa sư tử hay múa lân trong dịp Tết Trung Thu.

Con Lân tượng trưng cho điềm lành. Thời xưa, người Việt còn tổ chức hát Trống Quân trong dịp Tết Trung Thu. Điệu hát Trống Quân theo nhịp ba “thình, thùng, thình.”

Ngày xưa trai gái dùng điệu hát Trống Quân để hát trong những đêm trăng rằm, nhất là vào rằm tháng tám.

7. Tết TRUNG THU kết nối mọi người

Traoi gái hát đối đáp với nhau vừa để vui chơi vừa để kén chọn bạn trăm năm. Người ta dùng những bài thơ làm theo thể thơ lục bát hay lục bát biến thể để hát.

Tết Trung Thu mới đầu là tết của người lớn để thưởng thức cảnh đẹp thiên nhiên, ăn bánh, và uống trà ngắm trăng rằm vào giữa tiết Thu. Dần dần Tết Trung Thu trở thành Tết trẻ em, nhưng người lớn cũng dự phần trong đó.

Các em có dịp vui chơi rước đèn, ca hát, phá cỗ do cha mẹ anh chị bày cho và nhất là có dịp ăn bánh kẹo thả cửa mà không sợ bị trách mắng.

Tết Trung Thu là một phong tục rất có ý nghĩa. Đó là ý nghĩa của chăm sóc, của báo hiếu, của biết ơn, của tình thân hữu, của đoàn tụ, và của thương yêu.

Dần dần Tết Trung Thu trở thành Tết trẻ em, nhưng người lớn cũng dự phần trong đó.

Nguồn: [Internet/ĐH ST – \(TKH VL\)](#)



Nguồn: Internet eMail by [truong giang chuyên](#)

Đăng ngày Thứ Ba, September 17, 2024

thư ký dù Khóa 10A—72/SQT/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH